

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẮNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày 22 tháng 6 năm 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẮNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Bá Đoàn.

- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXX-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo **Vũ Văn M**, sinh năm 1960 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị V (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị H; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ đã chết; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/9/1993 Toà án nhân dân huyện P, tỉnh H xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích). Ngày 18/02/2019 Công an huyện P, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giữ ngày 19/02/2021, tạm giam ngày 25/02/2021. Có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Phạm Đại Vương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. Có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1986. Trú tại: Thôn T, xã T, huyện P, thành phố H. Vắng mặt.

**** Người làm chứng:*** Anh Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1982. Anh Trần Văn T, sinh năm 1979. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 19/02/2021, Vũ Văn M, sinh năm 1960, nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện P, thành phố H, điều khiển xe mô tô biển số 29V7 - 4066 đi từ nhà đến khu vực thôn Đồng Sơn, xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, Vũ Văn M gặp người đàn ông không quen biết đang đứng ở vệ đường QL21A và nói “Bán cho tôi hai trăm nghìn tiền Heroine”, người đàn ông nói: “Đưa tiền đây”, M lấy 200.000 đồng đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền đưa lại cho M 03 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng giấy bạc màu vàng. Vũ Văn M biết đó là ma túy nên cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về thì bị lực lượng công an xã Liên Sơn phát hiện bắt quả tang. Thu trong lòng bàn tay trái của Vũ Văn M đang cầm 03 gói nhỏ bên ngoài bọc giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Tạm giữ 01 chiếc xe mô tô BKS 29V7 - 4066, dán nhãn Wave ZX màu đỏ đen. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn M không phát hiện, thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 39/PC09-MT ngày 23/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,277gam, loại Heroine.

Về nguồn gốc ma túy: Vũ Văn M khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực thôn Đồng Sơn, xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Do M không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ và không nhớ đặc điểm nhận dạng của người bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ được.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSKB ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Vũ Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn M từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/02/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 39/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phân kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Huyền T 01 xe mô tô dán nhãn ZX WAVE màu đỏ đen. Ngoài ra Viện kiểm

sát còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. Bị cáo nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát và ý kiến của người bào chữa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, người làm chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 15 giờ 00 phút ngày 19/02/2021, tại đường quốc lộ 21A thuộc thôn Đồng Sơn, xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Công an xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang Vũ Văn M, sinh năm 1960; trú tại: Thôn T, xã T, huyện P, thành phố H tàng trữ trái phép 0,277gam Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ đó là chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,277gam Heroine, mục đích để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, có thời gian tham gia quân đội và có cha, mẹ đẻ đều được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về

tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu nhưng bị cáo có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm của bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án: Bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết. Do bị cáo không biết họ tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đã bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 39/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô ZX WAVE màu đỏ đen, biển số 29V7-4066; số khung VCRPCG 0022R*016470*, số máy không xác định được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, được xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Huyền T là con dâu của bị cáo, chị T không biết bị cáo mượn xe sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho chị T chiếc xe trên theo quy định tại Điều 47; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn M 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt tạm giữ 19 tháng 02 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 39/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi ghi mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Huyền T 01 xe mô ZX WAVE màu đỏ đen, biển số 29V7-4066; số khung VCRPCG 0022R*016470*, số máy không xác định được. (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên

bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 12/5/2021).

4. Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo; Người có quyền NVLQ;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt